TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **149**/2025/QĐST - HNGĐ	*Thanh Xuân, ngày 21 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 138/2025/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thị D, sinh ngày: 03/02/1993; nơi thường trú: khối A, xã B, huyện C, thành phố Hà Nội.

Nơi làm việc: Công ty Cổ phần Du lịch và Sự kiện V; địa chỉ: số nhà Z phố KT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội.

2. Anh Vũ Văn Q, sinh ngày: 17/7/1988; nơi thường trú: khối A, xã B, huyện C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lê Thị D và anh Vũ Văn Q tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 04 tháng 10 năm 2017 tại UBND xã B, huyện C, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 96/2017) đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ

không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị D và anh Vũ Văn Q.

- *Về con chung:* Chị Lê Thị D và anh Vũ Văn Q có 02 con chung là Vũ Kiều A, sinh ngày 15/8/2018 (Nữ); Vũ Hải Y, sinh ngày 16/6/2023 (Nữ). Chị D và anh Q thỏa thuận, chị D là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả 02 con chung kể từ tháng 3/2025 cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi) khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Anh Vũ Văn Q được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng cho con chung:* Anh Vũ Văn Q có trách nhiệm cấp dưỡng cho các con chung mỗi tháng 8.000.000(*tám triệu*) đồng (4.000.000đ/cháu), kể từ tháng 3/2025 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) khỏe mạnh hoặc các bên có sự thay đổi khác.

- *Về tài sản chung, nhà ở:* Chị Lê Thị D và anh Vũ Văn Q tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các khoản vay nợ chung:* Chị Lê Thị D và anh Vũ Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị D tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0037098 ngày 13/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân. Chị D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội).
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Phương